

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 24-3-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Luân và bà Vì Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y , tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 09/3/2021 đối với bị cáo:

Vì Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm 1987, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Xinh mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn N và bà Vì Thị N; vợ: Vì Thị M; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Vì Thị N, sinh năm 1966. Trú tại: Bản K, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2020 bị cáo Vì Văn L, điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA-Sirius, BKS: 35Y1- 014.94 từ nhà ở Bản K, xã P, huyện Y đi

theo đường vành đai biên giới, đến cột mốc biên giới 235 Việt Nam - Lào thuộc bản K, xã P, huyện Y. Khi đến cách cột mốc biên giới 235 khoảng 10m, bị cáo L gặp một người đàn ông tên là Thon, quốc tịch Lào, bị cáo L hỏi và mua được của người đàn ông này 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 195 viên Hồng phiến, bên ngoài bọc giấy màu trắng với giá 1.900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo Liên cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi được khoảng 700m đến cuối bản K, xã P, huyện Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La phối hợp Công an xã P, huyện Y và Đoàn Biên phòng C- BĐBP tỉnh Sơn La bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 195 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng được đựng trong 01 túi nilon màu xanh, lớp ngoài được bọc bằng giấy màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG- J2Prime, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng vàng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA- Sirius, màu sơn đen trắng, BKS: 35Y1- 014.94, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Vì Văn L và trích rút mẫu để giám định: 195 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 18,57gam; trích ra 05 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 0,48 gam kí hiệu L1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 190 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 18,09 gam kí hiệu là L2 nhập kho vật chứng.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 96/KLMT, kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu L1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,57 gam; loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSYC ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Vì Văn L về tội“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vì Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn L từ 06 năm đến 07 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: mẫu L2 = 18,09 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 túi

nilon màu xanh + 01 mảnh giấy màu trắng.

Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG-J2prime, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng vàng, màn hình bị nứt, vỡ, số IMEI:357623/08/742780/1, IMEI: 357624/08742780/9.

Án phí: Bị cáo Vì Văn L là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Vì Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 18,57 gam Methamphetamine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Người bào chữa cho bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là ông Vì Văn Bán được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và được chính quyền địa phương xác nhận. Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vì Thị N trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA- Sirius, BKS: 35Y1- 014.94, màu sơn đen trắng là tài sản của bà mua để phục vụ sinh hoạt chung trong gia đình. Việc bị cáo Vì Văn L tự tiện lấy xe đi mua ma túy, bà không biết. Chiếc xe máy này cơ quan điều tra đã trả lại cho bà. Hiện tại bà không có yêu cầu đề nghị gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vì Văn L, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 22 tháng 12 năm 2020 bị cáo Vì Văn L đã có hành vi đi mua trái phép 18,57

gam Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông, tên là Thon, quốc tịch Lào, không quen biết ở khu vực giáp ranh biên giới Việt – Lào ở gần địa phận bản K, xã P, huyện Y với giá 1.900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ, cùng ngày bị cáo lấy số ma túy đó đi tìm nơi sử dụng, khi đến cuối bản K tầm 700m thì bị Tổ công tác Công an xã P, huyện Y phối hợp với Công an huyện Y và Đoàn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 96/KLMT, ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Vì Văn L là 18,57 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine trên của bị cáo Vì Văn L đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Methamphetamine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 5 năm đến 10 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân xấu: Là đối tượng nghiện ma túy.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc Xinh Mun là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khi bị kiểm tra đã giao nộp số ma túy đang cầm trên tay cho cơ quan chức năng. Bị cáo có thân nhân là ông Vì Văn B được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và được chính quyền địa phương xác nhận. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở

thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Vì Văn L không có tài sản có giá trị lớn, nghề nghiệp chính là trồng trọt, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: mẫu L2 = 18,09 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 01 túi nilon màu xanh + 01 mảnh giấy màu trắng. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần vận dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA- Sirius, BKS: 35Y1- 014.94, màu sơn đen trắng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là của bà Vì Thị N, là mẹ đẻ của bị cáo Vì Văn L. Việc bị cáo mượn xe đi mua ma túy, bà N không biết. Do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Vì Thị N. Tại phiên tòa bà Vì Thị N không có yêu cầu đề nghị gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG- J2prime, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng vàng, màn hình bị nứt, vỡ, số IMEI: 357623/08/742780/1, IMEI: 357624/08742780/9, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Vì Văn L, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Lào, tên là Thon, bị cáo không biết địa chỉ. Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Lào, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Vì Văn L là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Vì Văn L 06 năm (sáu năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: mẫu L2 = 18,09 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu trắng

Trả lại cho bị cáo Vì Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG-J2prime, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng vàng, màn hình bị nứt, vỡ, số IMEI:357623/08/742780/1, IMEI: 357624/08742780/9.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vì Văn L.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; NTG tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng

